**TRƯỜNG THPT UÔNG BÍ** **HƯỚNG DẪN TỰ HỌC MÔN NGỮ VĂN LỚP 10**

 **TỔ NGỮ VĂN**

*Uông Bí, ngày 7 tháng 2 năm 2020*

**A. Mục đích yêu cầu**

Giúp HS:

Tự học chương trình môn Ngữ văn của học sinh lớp 10 trong thời gian nghỉ học phòng chống dịch nCoV (từ tiết 65 đến tiết 70)

**B. Nội dung**

**I. Tiết 65, 66: Đọc hiểu văn bản *Hiền tài là nguyên khí quốc gia* (Thân Nhân Trung)- Đọc thêm *Tựa “Trích diễm thi tập”* (Hoàng Đức Lương)**

**\*Đọc hiểu văn bản *Hiền tài là nguyên khí quốc gia* (Thân Nhân Trung)**

1. Tìm hiểu chung

Vài nét về tác giả Thân Nhân Trung và bài văn bia (SGK)

2. Đọc hiểu văn bản

**a. Nội dung**

 Vai trò của hiền tài đối với đất nước

*+*Hiền tài là người tài cao, học rộng, có đạo đức, được mọi người tín nhiệm suy tôn

+Hiền tài có vai trò quyết định sự hưng thịnh của đất nước, góp phần làm nên sự sống còn của quốc gia và xã hội.

** Ý nghĩa của việc khắc bia ghi tên tiến sĩ

+ Thể hiện tinh thần trọng người tài của các đấng minh vương

+Là lời nhắc nhở mọi người, nhất là trí thức nhận rõ trách nhiệm với vận mệnh dân tộc.

**b. Nghệ thuật**

 Lập luận chặt chẽ, có luận điểm, luận cứ rõ ràng, lời lẽ sắc sảo, thấu tình đạt lí

**c. Ý nghĩa văn bản**

Khích lệ kẻ sĩ đương thời rèn đức, luyện tài; nêu bài học cho muôn đời sau; thể hiện tấm lòng của Thân Nhân Trung với sự nghiệp xây dựng đất nước.

 **3. Luyện tập**

3.1. Xác định các luận điểm, luận cứ của văn bản

Yêu cầu: HS xác định các luận điểm, luận cứ làm rõ luận điểm; phân tích cách triển khai luận điểm của văn bản.

3.2. Hiện nay hiền tài hiểu là những người như thế nào? Để trở thành hiền tài, em có hướng phấn đấu như thế nào?

3.3. Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bàn về những bài học được rút ra từ văn bản này?

Yêu cầu: HS viết đoạn văn đúng cấu trúc, dung lượng; xác định đúng vấn đề nghị luận: bài học được rút ra từ văn bản.

**\*Đọc thêm:** ***Tựa “Trích diễm thi tập”* (Hoàng Đức Lương)**

**1. Tìm hiểu tiểu dẫn**

Vài nét về tác giả Hoàng Đức Lương và bài tựa (SGK)

2. Định hướng tìm hiểu văn bản.

**a. Nội dung**

- Nguyên nhân khiến thơ văn không lưu truyền hết (Bốn nguyên nhân chủ quan và hai nguyên nhân khách quan)

- Quá trình hình thành *“Trích diễm thi tập”,* nội dung và kết cấu tác phẩm

+ Động cơ làm Trích diễm thi tập: Đau xót trước thực trạng văn bản thơ ca của dân tộc, thấy lòng tự tôn dân tộc bị tổn thương.

+ Những khó khăn khi biên soạn.

+ Nội dung và kết cấu gồm 6 quyển chia hai phần: phần chính là thơ ca của tác giả thời Trần, đầu lê; phần phụ lục là thơ ca của Hoàng Đức Lương.

**b. Nghệ thuật**

- Cách lập luận chặt chẽ.

- Sự hòa quyện giữa chất trữ tình và nghị luận.

**c. Ý nghĩa văn bản**

Niềm tự hào sâu sắc, lòng yêu nước và ý thức trách nhiệm cao trong việc trân trọng bảo tồn di sản văn học của dân tộc.

**II. Tiết 67: Đọc thêm: Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn – Thái sư Trần Thủ Độ (Trích *Đại Việt sử kí toàn thư*- Ngô Sĩ Liên)**

**1. Tìm hiểu tiểu dẫn**

Vài nét về tác giả Ngô Sĩ Liên và “Đại Việt sử kí toàn thư” (SGK)

2. Định hướng tìm hiểu văn bản.

**a. Nội dung**

**a.1. Nhân vật trần Quốc Tuấn qua các sự kiện trong cuộc đời**

- Đề xuất kế sách giữ nước với vua Trần Anh Tông: trên dưới một lòng, cả nước góp sức, tùy thời tạo thế.

- Việc giữa tiết bề tôi:

+ Ghi để lời cha trong lòng nhưng không cho là phải.

+ Khi có quyền trong tay, dùng chuyện cũ để thử lòng gia nô và các con.

- Dặn con cách chôn cất mai táng khi mình qua đời.

- Tiến cử người hiền tài cho đất nước.

- Soạn sách để khích lệ tướng sĩ.

- Uy lực của Trần Quốc Tuấn sau khi chết, sự hiển linh của bậc đại thánh.

**a.2. Nhân vật Trần Thủ Độ qua cách ứng xử trước bốn sự kiện trong cuộc đời hoạt động chính trị- xã hội**

- Với người hặc tội mình: thẳng thắn và nghiêm khắc với bản thân; khích lệ cấp dưới trung thực, dũng cảm.

- Với người lính quân hiệu giữ thềm cấm: khích lệ người giữ nghiêm phép nước, không vì tình thân mà vi phạm kỉ cương phép nước.

- Đối với kẻ cậy nhờ xin chức tước: răn đe kẻ không đủ tư cách hay luồn lọt nhờ cậy; khéo nhắc nhở vợ không dựa vào quyền thế của chồng để làm bậy.

- Gạt bỏ ý định của Trần Thái Tông muốn đưa người anh của Trần Thủ Độ làm tướng.

**b. Nghệ thuật**

- Lối viết sử hấp dẫn, tạo được yếu tố bất ngờ, có kịch tính.

- Ngắn gọn, súc tích.

- Cách dựng nhân vật lịch sử qua lời nói và cử chỉ, hành động.

- Lựa chọn chi tiết tiêu biểu, có sức khái quát cao.

**c. Ý nghĩa văn bản**

- Ca ngợi nhân cách cao đẹp và đóng góp lớn lao của Hưng Đạọ đại vương Trần Quốc Tuấn cho đất nước.

- Nêu bật nhân cách cao cả, trọng nghĩa nước hơn tình nhà của Trần Thủ Độ. Văn bản có ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

**3. Luyện tập.**

3.1.Tìm đọc những tư liệu lịch sử về Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn, Thái sư Trần Thủ Độ.

3.2. Nhận xét của em về hai nhân vật Hưng Đạọ đại vương Trần Quốc Tuấn và Trần Thủ Độ.

3.3. Bài học rút ra từ nhân cách của hai nhân vật lịch sử này là gì?

**III. Tiết 68: Làm văn Luyện tập viết đoạn văn thuyết minh**

**1. Ôn tập và củng cố kiến thức về đoạn văn thuyết minh**

a. Khái niệm đoạn văn

b. Yêu cầu của một đoạn văn

c. So sánh đoạn văn tự sự và đoạn văn thuyết minh

d. Cách viết đoạn văn thuyết minh

 - Bước 1: Xác định đối tượng và mục đích thuyết minh.

- Bước 2: Xác định phương pháp thuyết minh

- Bước 3 : Viết đoạn văn thuyết minh.

- Bước 4: Kiểm tra - sửa chữa.

**2. Luyện tập**

Đề bài: Viết bài văn thuyết minh về tác phẩm “Đại cáo bình Ngô” của Nguyễn Trãi

2.1 Lập dàn ý đại cương cho bài viết

2.2 Diễn đạt một ý trong dàn ý thành một đoạn văn.

\* Gợi ý:

2.1 Lập dàn ý đại cương cho bài viết

a. Mở bài: giới thiệu tác phẩm Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi

b. Thân bài

\* Hoàn cảnh ra đời

\* Đặc điểm thể loại

\* Bố cục của bài Cáo

\* Những nội dung cơ bản

 - Nêu luận đề chính nghĩa

- Vạch rõ tội ác kẻ thù

- Kể lại quá trình chinh phạt gian khổ và tất thắng của cuộc khởi nghĩa.

- Tuyên bố chiến quả, khẳng định sự nghiệp chính nghĩa.

\* Đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm:

- Kết cấu chặt chẽ, mạch lạc

- NT lập luận sắc bén

- Giọng văn hùng hồn, đanh thép

- Có sự kết hợp hài hòa yếu tố chính luận và yếu tố văn chương

c. Kết bài

2.2 Diễn đạt một ý trong dàn ý thành một đoạn văn (HS lựa chọn và tiến hành qua các bước đã hướng dẫn)

**IV. Tiết 69,70: Đọc hiểu văn bản Chuyện chức phán sự đền Tản Viên (trích Truyền kì mạn lục) – Nguyễn Dữ**

**1. Tìm hiểu chung**

a. Tác giả

Nguyễn Dữ (? - ?), sống vào khoảng thế kỉ XVI. Ông xuất thân trong một gia đình khoa bảng, từng đi thi và đã ra làm quan, nhưng không lâu thì lui về ẩn dật.

b. Tác phẩm

- Truyền kì là một thể văn xuôi tự sự thời trung đại phản ánh hiện thực qua các yếu tố kì lạ, hoang đường. Tuy nhiên, đằng sau các chi tiết có tính chất kì lạ, phi hiện thực, người đọc vẫn có thể tìm thấy những vấn đề cốt lõi của hiện thực cũng như quan niệm của tác giả.

- Tác phẩm rút ra từ Truyền kì mạn lục – một thiên cổ kì bút viết bằng chữ Hán, gồm 20 truyện, ra đời vào khoảng nửa đầu thế kỉ XVI.

**2. Đọc hiểu văn bản**

**a. Nội dung**

- Nhân vật Ngô Tử Văn:

+ Cương trực, yêu chính nghĩa: Ngô Tử Văn là người rất khảng khái, thấy sự tà gian thì không thể chịu được nên đã đốt đền, trừ hại cho dân; sẵn sang nhận chức phán sự đền Tản Viên để thực hiện công lí.

+ Dũng cảm, kiên cường: không run sợ trước lời đe dọa của hồn ma tướng giặc, chàng vạch mặt tên hung thần; cãi lại quỷ và tên hung thần họ Thôi, dung lời lẽ cứng cỏi, không chịu nhún nhường để tâu trình Diêm Vương,…

+ Giàu tinh thần dân tộc: đấu tranh đến cùng dể diệt trừ hồn ma tên tướng giặc, làm sáng tỏ nỗi oan và phục hồi danh vị cho Thổ thần nước Việt.

Chiến thắng của Tử Văn – một kẻ sĩ nước Việt – là sự khẳng định chân lí chính sẽ thắng tà và thể hiện tinh thần dân tộc mạnh mẽ, quyết tâm đấu tranh đến cùng để bảo vệ công lí và chính nghĩa.

- Ngụ ý của tác phẩm: vạch trần bản chất xảo quyệt, hung ác của hồn ma tướng giặc họ Thôi; phơi bày thực trạng bất công, thối nát của xã hội đương thời và nhắn nhủ hãy đấu tranh đến cùng chống lại cái ác, cái xấu.

- Lời bình ở cuối truyện đề cao bản lĩnh của kẻ sĩ.

**b. Nghệ thuật**

- Xây dựng cốt truyện giàu kịch tính, kết cấu chặt chẽ.

- Dẫn dắt truyện khéo léo, nhiều chi tiết gây sự chú ý, hấp dẫn.

- Cách kể chuyện và miêu tả sinh động, hấp dẫn.

- Sử dụng nhiều yếu tố kì ảo, nhưng vẫn mang những nét hiện thực.

**c. Ý nghĩa văn bản**

Chuyện chức phán sự đền Tản Viên đề cao những người trung thực, ngay thẳng, giàu tinh thần dân tộc đồng thời khẳng định niềm tin vào công lí, chính nghĩa của nhân dân ta.

**3. Luyện tập**

3.1. Bài tập 1: Tóm tắt truyện Chuyện chức phán sự đền Tản Viên (không quá 20 dòng)

\* Gợi ý: HS có thể diễn đạt bằng nhiều cách song cần đảm bảo tóm tắt các sự việc sau:

- Tử Văn con người nổi tiếng cương trực, khẳng khái, bênh vực lẽ phải.

 - Tử Văn không nghe lời can ngăn đốt đền.

 - Tức giận hồn ma Bách hộ họ Thôi cư ngụ trong căn đền giả làm cư­ sĩ đòi Tử Văn trả ngôi đền. Nếu không hắn sẽ kiện đến Diêm Vương.

 - Thổ công báo tin cho Tử Văn biết sự thật hồn ma Bách hộ họ Thôi và căn dặn Tử Văn phải kể hết sự thật cho Diêm Vương nghe.

 - Quá trình Tử Văn đấu tranh gay gắt để giành sự công bằng, lẽ phải.

 - Thổ công đền đáp công ơn đã đề cử Tử Văn làm chức phán sự đền Tản Viên.

 3.2. Bài tập 2: Viết một đoạn văn ngắn(10-15 câu) nêu suy nghĩ của anh(chị) về lời bình ở cuối truyện Chuyện chức phán sự đền Tản Viên

Yêu cầu:

- Về hình thức đoạn văn: đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn.

- Về nội dung: Có thể trình bày theo nhiều cách song cần đảm bảo:

+ Lời bình thể hiện quan điểm của tác giả về kẻ sĩ: Kẻ sĩ cần cứng cỏi, cương trực, có dung khí. Hãy dũng cảm chống lại cái xấu, cái ác để bảo vệ công lí.

+ Lời bình có tính chất tranh luận (tác giả nêu ý kiến của người xưa và quan điểm của mình).

+ Lời bình giúp hiểu rõ hơn tư tưởng của nhà nho Nguyễn Dữ.

 **TỔ NGỮ VĂN**